

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2020/HS-ST
Ngày 24-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần H1 đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hảo

Các H1 thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Ông Trương Văn Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020, Thông báo bổ sung người tham gia tố tụng trong quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 155/TB-TA ngày 04 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 173/2020/HSST-QĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Công Đ, sinh ngày 28 tháng 5 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công H2 và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ là Đào Minh H3 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 05/8/2020; có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Văn Đ1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 14/2/437 đường Đà Nẵng, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Hồng Q; có mặt.

- + Anh Phạm Minh T; có mặt.
- + Chị Nguyễn Thị Thu H; vắng mặt.
- + Anh Vũ Quang H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/5/2020, anh Lê Văn Đ1 đến mừng khai trương cửa hàng nhôm kính của bạn là anh Nguyễn Hồng Q ở số 276 đường Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tại đây, anh Đ1 có ngồi ăn uống cùng bạn là vợ chồng anh Vũ Quang H1, chị Nguyễn Thị Thu H và một số người khác. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Công Đ mời chị H lên sân khấu hát karaoke. Sau khi hát xong, chị H đi vào nhà vệ sinh thì Đ đi theo, Đ đứng chống tay trước cửa nhà vệ sinh. Do nghi ngờ Đ sàm sỡ vợ mình, anh H1 lao vào đâm một cái vào mặt Đ, giữa Đ và anh H1 xảy ra mâu thuẫn cãi vã. Anh Đ1 chạy đến can ngăn, đẩy Đ và anh H1 ra, giữa anh Đ1 và Đ xảy ra va chạm thì Đ lấy 01 ghế inox dài khoảng 50cm, có 04 chân, mặt ghế hình tròn từ gầm bàn, cầm bằng tay phải giơ lên đập một phát vào vùng mắt trái anh Đ1 làm rách đuôi mi mắt trái chảy máu. Lúc này, mọi người can ngăn, Đ bỏ về còn anh Đ1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 242/2020/TgT ngày 08/6/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận:

“Nạn nhân bị chấn thương gây rách da mi trên mắt trái, sung nề sống mũi, chấn thương cổ chân trái không tổn thương xương, không tổn thương nội sọ đã được điều trị đang dần ổn định. Nạn nhân còn giảm thị lực mắt trái, phù gai thị, phù hoàng điểm.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần của Bộ Y tế, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mi trên mắt trái gây nên là 03%.

- Chấn thương gây sung nề vùng sống mũi, cổ chân trái sẽ khỏi hoàn toàn, không đủ lớn đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tổn thương phù gai thị, phù hoàng điểm đáy mắt trái gây nhìn mờ chưa ổn định nên chưa đánh giá chính xác được tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra cho giám định bổ sung sau.

Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên”.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 353/2020/TgT ngày 07/8/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận:

“Nạn nhân bị chấn thương gây rách da mi trên mắt trái, sưng nề sống mũi, chấn thương cổ chân trái, không tổn thương xương, khớp, nội sọ. Đã được điều trị tạm thời ổn định.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần của Bộ Y tế, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là:

Nạn nhân có giảm thị lực chủ quan mắt trái sau sang chấn nhưng nhãn cầu mắt trái không còn tổn thương do sang chấn cũng như bệnh lý nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Cần theo dõi thêm”.

Ngày 03/8/2020, anh Lê Văn Đ1 có đơn yêu cầu khởi tố đối với Lê Công Đ về tội Cố ý gây thương tích.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Công Đ khai: Giữa Đ và anh Đ1 không quen biết hay có mâu thuẫn, thù oán gì với nhau. Ngày 16/5/2020 khi đến mừng khai trương quán của anh Q, do uống nhiều rượu nên Đ không nhớ được hết nội dung sự việc xảy ra. Đ chỉ nhớ khi Đ và anh H1 xô xát nhau, anh Đ1 vào can ngăn hai người. Lúc này, anh Đ1 có tát Đ một phát. Do không kiểm soát được bản thân nên Đ đã dùng ghế đánh gây thương tích cho anh Đ1. Ngày hôm sau, khi Đ tỉnh dậy thì nhận được điện thoại của anh Q thông báo cho Đ biết về sự việc. Đ đã nhiều lần đến xin lỗi anh Đ1 nhưng anh Đ1 không đồng ý.

Bị hại là anh Lê Văn Đ1 khai: Do thấy anh H1 và Đ xô xát nhau nên anh Đ1 xông vào dùng hai tay đẩy hai người ra để can ngăn thì bị Đ dùng ghế đánh gây thương tích. Anh Đ1 không tát Đ. Ngoài Đ ra không ai gây thương tích cho anh Đ1. Ngoài thương tích ở mắt trái, trong quá trình xô xát với Đ, anh Đ1 còn bị Đ dùng chân đạp làm anh Đ1 bị đau ở cổ chân trái. Tuy nhiên, do vết thương này không đáng kể nên anh Đ1 không yêu cầu gì.

Người làm chứng là chị Nguyễn Thị Thu H khai: Nguyên nhân Đ gây thương tích cho anh Đ1 là do Đ say rượu đi theo chị H đến cửa nhà vệ sinh nên Đ và anh H1 xảy ra xô xát. Chị H trực tiếp chứng kiến việc anh Đ1 có đến can ngăn và tát vào mặt Đ nên Đ đã dùng ghế đánh gây thương tích cho anh Đ1.

Người làm chứng là anh Nguyễn Hồng Q và anh Vũ Quang H1 khai do lúc đó hỗn loạn, không trực tiếp nhìn thấy việc anh Đ1 tát Đ, sau đó Đ dùng ghế đánh gây thương tích cho anh Đ1 mà chỉ thấy mọi người nói lại như thế. Sau khi anh Đ1 bị thương tích thì mới biết Đ dùng ghế đánh anh Đ1.

Người làm chứng là anh Phạm Minh T khai khi Đ và anh H1 xảy ra xô xát, anh Đ1 đến can ngăn đẩy Đ và anh H1 ra. Anh T và mọi người kéo anh H1 ra chỗ khác còn anh Đ1 đứng nói chuyện với Đ. Một lúc sau, nghe thấy tiếng đồ vỡ, anh T chạy đến thì đã thấy anh Đ1 bị chảy máu ở vùng mắt trái còn Đ đang cầm ghế.

Về vật chứng: Chiếc ghế inox Lê Công Đ sử dụng để đánh gây thương tích cho anh Lê Văn Đ1 là ghế anh Nguyễn Hồng Q thuê để phục vụ việc khai trương quán. Sau sự việc xảy ra, anh Q đã trả lại nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn Đ1 yêu cầu Lê Công Đ bồi thường số tiền 300.000.000 đồng là chi phí chữa mắt và tổn thương thần kinh mắt của anh Đ1. Ngoài ra anh Đ1 không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tuy nhiên, các chứng từ, hóa đơn và giấy tờ liên quan đến việc chữa trị thương tích, mặc dù Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án đã yêu cầu nhưng anh Đ1 chưa cung cấp.

Ngày 09/11/2020, bị cáo Lê Công Đ đã nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để đảm bảo việc bồi thường cho anh Lê Văn Đ1.

Tại Bản Cáo trạng số 137/CT-VKSNQ ngày 02/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Công Đ về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Công Đ khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại anh Lê Văn Đ1 giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra. Về trách nhiệm hình sự, anh Đ1 đề nghị H1 đồng xét xử buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã H1 một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, anh Đ1 đề nghị H1 đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khi anh Đ1 thu thập đủ tài liệu, chứng cứ và có yêu cầu.

Người làm chứng anh Nguyễn Hồng Q khai không trực tiếp nhìn thấy anh Đ1 tát Đ, sau đó Đ dùng ghế gây thương tích cho anh Đ1 mà chỉ thấy mọi người nói lại như thế. Người làm chứng anh Phạm Minh T khai không nhìn thấy anh Đ1 tát Đ mà chỉ nhìn thấy Đ dùng ghế gây thương tích cho anh Đ1.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị H1 đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, đề nghị H1 đồng xét xử xử bị cáo Lê Công Đ với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích.

- Về khấu trừ thu nhập: Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, là lao động duy nhất trong gia đình nên đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị H1 đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Lê Văn Đ1 tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi anh Đ1 có yêu cầu.

- Về số tiền 5.000.000 đồng bị cáo Lê Công Đ đã nộp để đảm bảo việc bồi thường cho anh Lê Văn Đ1 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cần trả lại cho bị cáo Đ.

- Về án phí: Bị cáo Lê Công Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H1 đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/5/2020, tại số 276 đường Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, xuất phát từ việc anh Lê Văn Đ1 can ngăn Lê Công Đ và anh Vũ Quang H1 xô xát với nhau, giữa anh Đ1 và Đ xảy ra va chạm thì Đ cầm 01 ghế inox, dài khoảng 50cm, loại 04 chân bằng tay phải đập một phát vào vùng mắt trái anh Lê Văn Đ1, hậu quả anh Đ1 bị thương tích giảm 03% sức khỏe. Ngày 03/8/2020, anh Đ1 có đơn yêu cầu khởi tố đối với Lê Công Đ. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã H1, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, an toàn xã H1. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng; bố bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. H1 đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã H1 mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo ngoài xã H1 theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về khấu trừ thu nhập:

[7] Do bị cáo Lê Công Đ là lao động tự do không có thu nhập ổn định, là lao động duy nhất trong gia đình, phải nuôi vợ, con nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Công Đ.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Bị hại anh Lê Văn Đ1 đề nghị H1 đồng xét xử tách phần dân sự yêu cầu về bồi thường thiệt hại của anh Đ1 để giải quyết bằng vụ án dân sự khi anh Đ1 có yêu cầu nên cần căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; mục 2 Phần I, điểm b mục 2 Phần II của Công văn số 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao về việc giải quyết các vấn đề liên quan đến tài sản, bồi thường thiệt hại trong vụ án hình sự, tách phần dân sự yêu cầu về bồi thường thiệt hại của anh Lê Văn Đ1 để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi anh Lê Văn Đ1 có yêu cầu.

[9] Trả lại cho bị cáo Lê Công Đ số tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã nộp để đảm bảo việc bồi thường cho anh Lê Văn Đ1 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Công Đ 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Người bị kết án phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại các điều 99, 100, 101 của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự; mục 2 Phần I, điểm b mục 2 Phần II của Công văn số 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao về việc giải quyết các vấn đề liên quan đến tài sản, bồi thường thiệt hại trong vụ án hình sự, tách phần dân sự yêu cầu về bồi thường thiệt hại của anh Lê Văn Đ1 để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi anh Lê Văn Đ1 có yêu cầu.

Trả lại cho bị cáo Lê Công Đ số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 3474 ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H1 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Công Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lê Công Đ, bị hại anh Lê Văn Đ1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo